

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28/11/2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lợi
2. Ông Lưu Văn Viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 89/2018/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018 về việc xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lãnh Thị Y, sinh năm 1992. Hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Thôn 96, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 06/8/2018; bản khai, biên bản lấy lời khai tại Tòa án có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lãnh Thị Y trình bày:

Chị Lãnh Thị Y và anh Hoàng Văn T kết hôn là do hai bên gia đình mối lái, sắp đặt chưa được tìm hiểu kỹ nhưng chị Y, anh T đồng ý kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 12/01/2011 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hữu Lũng, tỉnh

Lạng Sơn. Sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột, mâu thuẫn, chồng và bố chồng chị là ông Hoàng Văn T1 đã đuổi chị ra khỏi nhà, sau khi bị đuổi chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ sống một thời gian. Thời gian sau anh T xuống xin lỗi, vì họ hàng khuyên bảo và thương con chị Y lại quay về chung sống với anh T. Hàng ngày chị Y đi làm kiếm tiền trang trải cuộc sống và sắm sửa được một số vật dụng trong gia đình... Tuy nhiên cuộc sống chung của hai vợ chồng không cải thiện chồng và bố chồng suốt ngày chửi mắng chị Y. Ngày 26/5/2018 (âm lịch) anh T tiếp tục chửi mắng, đánh đuổi chị Y ra khỏi nhà; đến ngày 28/5/2018 (âm lịch) chị Y đưa con gái là Hoàng Thị Bích H bỏ về nhà mẹ đẻ sống cho đến nay. Chị Y xác định vợ chồng không còn tình cảm vì vậy xin được ly hôn với anh T.

Về con chung: Có hai con chung là Hoàng Đức T2, sinh ngày 22/8/2010 và Hoàng Thị Bích H, sinh ngày 04/9/2016. Khi ly hôn chị Y yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Bích H; còn anh T nuôi dưỡng cháu Hoàng Đức T2, không bên nào phải trợ cấp tiền nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, trong quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Văn T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Hoàng Văn T không chấp hành theo các văn bản tố tụng của Tòa án mà cố tình vắng mặt. Tại biên bản xác minh ngày 23/10/2018, bố đẻ của anh Hoàng Văn T là ông Hoàng Văn T1 hiện đang sống cùng nhà với anh T đã xác nhận việc hai vợ chồng chị Y và anh T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn ông cũng nắm được. Hiện nay chị Y và anh T đã sống ly thân. Bản thân con trai ông cũng đồng ý theo đơn ly hôn với chị Y: đồng ý ly hôn với chị Y và đồng ý để chị Y nuôi dưỡng cháu H; còn anh T nuôi dưỡng cháu T2 và đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp, hòa giải giữa các đương sự theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn Hoàng Văn T không đến nên không thể thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu, ý kiến như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Từ khi thụ lý vụ án đến khi tranh luận tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, viết bản tự khai, tham gia phiên họp và cung cấp các tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập, thông báo tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và không tham gia phiên tòa.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, xét thấy vợ chồng chị Y, anh T lấy nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi lấy nhau cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn thường xuyên xảy

ra đến ngày 28/5/2018 (âm lịch) chị Y đã bỏ về ở nhà mẹ đẻ cho đến nay. Nay chị Y yêu cầu được ly hôn với anh T, xét thấy tình cảm chị Y và anh T không còn, từ ngày 28/5/2018 đã sống ly thân cho đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau. Vậy cần chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Y được ly hôn với anh T; về con chung chấp nhận theo yêu cầu của chị Y, về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Lãnh Thị Y có đơn yêu cầu về việc ly hôn giữa chị và anh T là đúng theo Điều 28, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, việc yêu cầu giải quyết ly hôn của chị thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hoàng Văn T cố tình không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án mặc dù đã được Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Hoàng Văn T theo quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Lãnh Thị Y và anh Hoàng Văn T lấy nhau có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 12/01/2011. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh T là hôn nhân hợp pháp, chị Y có đơn yêu cầu giải quyết việc ly hôn với anh T là đúng theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lãnh Thị Y và anh Hoàng Văn T lấy nhau kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có giấy chứng nhận đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn cấp. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn gia đình là do chị Y và anh T bất đồng quan điểm thường xuyên xảy ra xung đột, cãi chửi nhau, không quan tâm, thấu hiểu lẫn nhau, cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc. Ngày 28/5/2018, chị Y đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn 96, xã H, huyện Hữu Lũng sinh sống cho đến nay. Tại phiên tòa ngày hôm nay, chị Y cương quyết xin ly hôn. Tại Biên bản xác minh ngày 23/10/2018, bố đẻ của anh Hoàng Văn T là ông Hoàng Văn T2 cũng xác nhận anh T đồng ý ly hôn theo đơn xin ly hôn của chị Y, nhưng không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn. Xét thấy nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị Y và anh T bất đồng quan điểm nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, chị Y cương quyết xin ly hôn nên cần chấp nhận theo đơn xin ly hôn của chị Y, cho chị Lãnh Thị Y được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

[4] Về con chung: Căn cứ vào đơn xin ly hôn của chị Y và theo ý kiến của ông Thái (bố anh T) tại biên bản xác minh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Có hai con chung là Hoàng Đức T2, sinh ngày 22/8/2010, hiện nay cháu T2 đang sống chung với anh T, nguyện vọng của cháu T2 cũng mong muốn được sống với anh T. Việc giao cho anh T nuôi dưỡng cháu T2 là phù hợp với nguyện vọng của cháu T2 và chị Y, anh T. Đối với con Hoàng Thị Bích H, sinh ngày 04/9/2016, là bé gái tuổi còn nhỏ nên để chị Y chăm sóc giáo dục cháu là hợp lý; theo ý kiến ông T1 thì anh

T cũng nhất trí để cháu H cho chị Y nuôi dưỡng. Nên cần chấp nhận theo yêu cầu của chị Y giao cháu Hoàng Đức T2 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục, còn cháu Hoàng Thị Bích H giao cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Lãnh Thị Y phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lãnh Thị Y, chị Lãnh Thị Y được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Đức T2, sinh ngày 22/8/2010 cho anh Hoàng Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T2 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Giao cháu Hoàng Thị Bích H, sinh ngày 04/9/2016 cho chị Lãnh Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Lãnh Thị Y phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Lãnh Thị Y đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/05170 ngày 22/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- UBND xã H, huyện Hữu Lũng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Công Đức